

Số: 44/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 08 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 “*về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh K, sinh năm: 1979; địa chỉ: Tổ 02, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông và chị K H, sinh năm: 1983; địa chỉ: Tổ 02, phường Nghĩa T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh K và chị K H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 13-12-2002 do Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Nghĩa, huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Lắk (cũ) cấp

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 11-6-2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 6 năm 2021, anh K và chị K H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Về con chung: có 03 con là H'M, sinh ngày 27-03-1999; K'N, sinh ngày 14-5-2000 và K'T, sinh ngày 12-7-2010. Anh K và chị K H thỏa thuận giao cháu K'T cho chị K H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K'T đủ 18 (mười tám) tuổi, 02 cháu H'M, sinh ngày 27-03-1999; K'N, sinh ngày 14-5-2000, anh chị thỏa thuận các cháu ở cùng với mẹ là chị K H.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh K và chị K H thực sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị K H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 08-7-2021, giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 13-12-2002 do Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Nghĩa, huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Lắk (cũ) cấp cho anh K và chị K H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung là K'T, sinh ngày 12-7-2010 cho chị K H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K'T đủ 18 (mười tám) tuổi và anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh K và chị K H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007111 ngày 15-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký tên đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến